

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **681/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 19 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 634/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2020 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trần Phương L - sinh năm: 1972

HKTT: Số 10, ngách 291/49 phố K, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 5D- ngõ 204 phố H, phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Ông Lê Anh D - sinh năm: 1968

HKTT và trú tại: Số 10, ngách 291/49 phố K, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Phương L và ông Lê Anh D.

- *Về con chung*: Bà L, ông D có 02 con chung là Lê Trần Lan H (nữ), sinh ngày 07/01/1997 và Lê Bạch D (nữ), sinh ngày 28/01/2004.

Giao cháu D cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ông D cho đến khi bà L có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của ông D.

Cháu H đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực, trí tuệ, việc cháu muốn ở với ai do cháu tự quyết định, nên không xét.

- *Về tài sản chung*: Bà L, ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác*: Bà L, ông D không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Bà L, ông D mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000783 ngày 06/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;

THẨM PHÁN

- UBND phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội (số 29/1996;(CNKH ngày 21/3/1996).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Tuấn Phúc